**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ**

**TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ VÀ NGÀY HỘI TRĂNG RẰM**

*(Thời gian thực hiện Từ ngày 16/9 đến ngày 13/10/2024)*

**I/ MỤC TIÊU**

**\* Mục tiêu gắn với chủ đề**

- Trẻ biết giữ gin vệ sinh bản thân sạch sẽ, rửa tay thường xuyên để phòng chống dịch bệnh.

- Trẻ biết mình đang học tại trường nào, lớp nào, học với ai và bạn của mình là ai.

- Trẻ biết được ý nghĩa và các hoạt động của ngày tết trung thu.

- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi tại lớp, biết xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng.

- Trẻ biết vâng lời cô giáo và biết đoàn kết, giúp đỡ, nhường nhịn với bạn bè.

**\* Mục tiêu từng lĩnh vực**

**1. Phát triển thể chất**

***+ Phát triển vận động:***

-Bật xa tối thiểu 50 cm (1)

-Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động(3)

- Phối hợp tay mắt trong vận động; thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tậptổng hợp (5)

- Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5m)

***+ Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:***

- **MT10:** Thực hiện một số việc đơn giản:

- Biết rửa tay bằng xa phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn(15)

**2. Phát triển nhận thức:**

***+ Khám phá khoa học***

-Nói được tên, công việc của cô giáo và các bác nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện. (57)

- Nói được tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi.(59)

-Nói họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.(60)

-Kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội: Tết Trung thu (65)

-Thích khám phá các hiện tượng sự vậy xung quanh.(69)

**+ Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán:**

- Nhận biết, ghi nhớ được nhóm đối tượng trong phạm vi 5.

- Trẻ biết về tết trung thu, biết được các hoạt động trong ngày tết trung thu.

- Trẻ biết được các đồ dùng đồ chơi tại lớp, biết giữ gìn sắp xếp, giữ gìn đồ dùng đồ chơi.

**3. Phát triển ngôn ngữ:**

-Ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân. (55)

-Đọc biểu cảm đồng dao, ca dao, thơ dành cho lứa tuổi của trẻ.(82)

- Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái – Nhận dạng tiếng Việt.(92)

- Nhận dạng được các nhóm chữ cái o, ô, ơ, a, ă,â.

-Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ. (83)

**-** Nói rõ ràng.(97)

**4. Phát triển tình cảm xã hội:**

-Biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.(118)

-Chủ động làm một số công việc đơn giản hằng ngày. (119 )

-Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao. ( 120)

-Có nhóm bạn chơi thường xuyên.(148)

**5. Phát triển thẩm mĩ**:

-Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phủ hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát trong hát, nét mặt, điệu bộ cử chỉ.(160 )

-Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát, bản nhạc với các hình thức nhịp điệu (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)(161).

-Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. (168)

-Thể hiện sự thích thú(176)

**II/ NỘI DUNG GIÁO DỤC**

**1. Phát triển thể chất:**

***+ Phát triển vận động:***

- Biết bật xa tối thiểu 50 cm

- Bật chụm tách chân qua 7 ô

- Biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động

+ Đi trên dây thể dục

- Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5m)

***+ Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:***

Thực hiện một số việc đơn giản:

- Trẻ biết rửa tay bằng xa phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn

**2. Phát triển nhận thức:**

***+ Khám phá khoa học:***

**-** Nói được tên, công việc của cô giáo và các bác nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.

- Nói được tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi

- Nói họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.

- Biết được ý nghĩa của ngày tết trung thu và các hoạt động của ngày tết trung thu.

- Thích khám phá các hiện tượng sự vậy xung quanh.

***+ Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán:***

- Chữ số quanh bé

-Ôn số lượng 1,2. Ôn so sánh chiều dài

- Ôn các hình tam giác, hình tròn.

- Ôn các hình vuông, hình chữ nhật

**3. Phát triển ngôn ngữ:**

- Biết ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân.

- Đọc biểu cảm đồng dao, ca dao, thơ dành cho lứa tuổi của trẻ.

- Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.

- Trẻ nói rõ ràng, phát âm chuẩn.

-Nhận dạng được nhóm chữ cái o, ô, ơ, a, ă, â.

***+ Làm quen với việc đọc, viết***

- Luyện phát âm, nhận dạng được một số chữ cái qua các thẻ chữ rời, từ dưới tranh, hình ảnh có chữ cái qua các trò chơi và tập tô các nét chữ.

- Trẻ biết đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh.

- Làm quen nhóm chữ o,ô,ơ

- Bé vui cùng nhóm chữ o, ô, ơ

- Làm quen nhóm chữ a, ă, â

- Bé vui cùng các chữ a, ă, â.

**4. Phát triển tình cảm xã hội**

- Biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.

- Chủ động làm một số công việc đơn giản hằng ngày.

- Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.

- Có nhóm bạn chơi thường xuyên.

**5. Phát triển thẩm mĩ**

***+ Tạo hình:***

- Dán các hình vào đúng vị trí cho trước, không bị nhăn.

- Xem hình ảnh video, tranh mẫu,.. kết hợp gợi ý của cô và ý tưởng của mình sử dụng các nét cơ bản để vẽ, nặn, xé, dán, gấp tạo ra sản phẩm có màu sắt, kích thứớc, hình dáng, đường nét và bố cục cân đối. Phối hợp các kĩ năng vẽ, xé dán để tạo ra sản phẩm.

- Biết bảo vệ sản phẩm của mình và của bạn.

***+ Âm nhạc****:*

- Cho trẻ nghe nhạc, nghe hát, tập trẻ hát thuộc bài hát và tham gia các trò chơi âm nhạc qua các đề tài .

- Nghevà nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết ) của các bài hát bản nhạc.

- Biết vận động vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, thể hiện các động tác múa minh hoạ theo bài hát.

**III/ DỰ KIẾN CHỦ ĐỀ NHÁNH**

1/ Bé vui hội trăng rằm: Từ ngày 16/9 - 20/9/2024

2/ Bé vui đến trường: Từ ngày 23/9 - 27/9/2024

3/ Lớp học thân yêu của bé: Từ ngày 30/9 - 4/10/2024

4/ Đồ dùng đồ chơi bé thích: Từ ngày 7/10 - 11/10/2024

**IV/ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC.**

**1. Môi trường vật chất.**

- Trang trí tranh ảnh làm nổi bật chủ điểm *“Trường mầm non của bé và ngày hội trăng rằm.*

- Đồ dùng đồ chơi đa dạng phong phú, màu sắc phù hợp với chủ đề trường mầm non và ngày hội trăng rằm (Hoa, cổng, cầu trượt, …)

- Tận dụng một số nguyên vật liệu phế thải lầm đồ dùng như: cây, hoa, quả, tường rào để xây dựng, lớp học

- Sắp sếp bố chí đồ dùng, đồ chơi đảm bảo an toàn hợp lý, thẩm mỹ, và đáp ứng mục đích giáo dục

- Bố trí các khu vực chơi phù hợp với tên gọi đơn giản

- Tạo môi trường làm quen chữ viết cho trẻ

- Sân chơi thiết bị đồ chơi ngoài trời được tranh bị phù hợp với độ tuổi.

- Tổ chức vệ sinh lau chùi đồ dùng, đồ chơi phù hợp.

**2. Môi trường xã hội.**

- Đảm bảo an toàn 100% cho trẻ

- Cô vui vẻ niềm nở với trẻ và luân mẫu mực cho trẻ noi theo.

- Cô giáo tạo các mối quan hệ và tương tác cô giáo với trẻ, giữ trẻ với trẻ, giữa trẻ với người lớn xung quanh.

- Trò chuyện với trẻ để kích thích tư duy cho trẻ. Tạo cơ hội để trẻ tự giác tham gia các hoạt động, trải nghiệm, thực hành và phát huy ý tưởng.

**V/ KẾT QUẢ MONG ĐỢI**

**1. Phát triển thể chất**

***+ Phát triển vận động:***

- Trẻ bật xa được tối thiểu 50 cm

- Trẻ bật chụm tách chân qua được 7 ô

- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động

+ Trẻ đi được trên dây thể dục

- Trẻ ném được trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5m)

***+ Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe***

Thực hiện một số việc đơn giản:

- Trẻ rửa tay bằng xa phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn

- Trẻ thể hiện được sự thích thú với cái đẹp

**2. Phát triển nhận thức:**

***+ Khám phá khoa học:***

- Trẻ nói được tên, công việc của cô giáo và các bác nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.

- Trẻ nói được tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi

- Trẻ nói họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.

- Trẻ hiểu được ý nghĩa của ngày tết trung thu và các hoạt động của ngày tết trung thu.

- Trẻ thích khám phá các hiện tượng sự vậy xung quanh.

***+ Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán***

- Trẻ ghi nhớ được các số đã học.

- Trẻ ghi nhớ được các hình đã học.

**3. Phát triển ngôn ngữ:**

- Trẻ biết ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân.

- Trẻ đọc được biểu cảm đồng dao, ca dao, thơ dành cho lứa tuổi của trẻ.

- Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.

- Trẻ nói rõ ràng, phát âm chuẩn.

- Trẻ nhận dạng được nhóm chữ cái o, ô, ơ, a, ă, â và chơi được các trò chơi chữ cái.

**4. Phát triển tình cảm xã hội**

- Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.

- Trẻ chủ động làm một số công việc đơn giản hằng ngày.

- Trẻ hoàn thành công việc được giao.

- Có nhóm bạn chơi thường xuyên.

**5**. **Phát triển thẩm mỹ:**

- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phủ hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát trong hát, nét mặt, điệu bộ cử chỉ.

- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát, bản nhạc với các hình thức nhịp điệu (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).

- Trẻ phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.

- Trẻ thể hiện được sự thích thú với cái đẹp

**Duyệt của BGH Tổ chuyên môn**

**Phạm Thị Thúy Ngô Bùi Nhật Uyên**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1**

***Chủ đề nhánh:* Bé vui hội trăng rằm**

*Thời gian thực hiện: Từ 16/09 đến 20/09/2024*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Hoạt động*** | ***Thứ hai*** | | ***Thứ ba*** | | ***Thứ tư*** | ***Thứ năm*** | | ***Thứ sáu*** | |
| ***Thể dục buổi sáng*** | - Tập thể dục buổi sáng với nhạc bài hát: “Gác trăng”  - Hô hấp: Thổi bóng bay  - Tay : Hai tay ngang vai.  - Bụng : Gập người xuống.  - Chân : Ngồi xổm, đứng lên.  - Bật: Bật tách chân sang 2 bên, và bật chụm chân kết hợp với tay đưa lên cao và hạ tay xuống. | | | | | | | | |
| ***Hoạt động góc*** | **1. Góc phân vai: Đóng vai chị hằng, chú cuội, múa lân.**  **\* Mục đích:** Trẻ biết vào vai chị hằng chú cuội.  - Trẻ nắm được công việc của chị hằng chú cuội đi phát quà trung thu cho các em nhỏ.  **\* Chuẩn bị:** Qùa trung thu, trang phục chị hằng chú cuội.  **\* Tiến hành:** - Trò chuyện về vai chơi. Trẻ đóng vai chị hằng, chú cuội. Một số trẻ vào vai múa lân. Cô vào góc chơi cùng với trẻ giúp trẻ nhận vai chơi. Gợi ý để các nhóm chơi biết liên kết, giao lưu**.**  **2. Góc xây dựng: Xây khu bán hàng trung thu**  \* **Mục đích:** - Trẻ biết xây khu bán hàng trung thu như: đầu lân, lồng đèn,bánh trung thu.  \* **Chuẩn bị:** - Khối xây dựng các loại, thảm cỏ, hoa, lồng đèn, bánh trung thu các loại.  \* **Tiến hành:** Cô và trẻ cùng trò chuyện về các gian hàng trung thu.  - Cô cùng trẻ bày bán các sản phẩm về trung thu.  **3. Góc nghệ thuật: Tô tranh lồng đèn, bánh trung thu.**  \* **Mục đích:** -Trẻ biết cầm bút đúng cách. Biết chọn màu tô cho phù hợp  \* C**huẩn bị:** -Tranh vẽ lồng đèn, bánh trung thu.  \* **Tiến hành:** - Cô hướng dẫn trẻ vào bàn ngay ngắn. Giúp trẻ hoàn thành vai chơi  **4. Góc học tập: Xem tranh ảnh về lễ hội trăng rằm.**  **\* Mục đích:** -Trẻ biết cách cầm sách, lật mở sách để xem  **\* Chuẩn bị:** - Một số tranh ảnh về lễ hội trăng rằm.  **\* Tiến hành:** -Hướng dẫn trẻ cách lật, mở sách, xem tranh và gợi ý để trẻ kể chuyện theo nội dung bức tranh theo suy nghĩ của trẻ . Động viên trẻ tìm từ thích hợp nói về nội dung câu chuyện.  **5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn hoa**  \* **Mục đích:** trẻ biết tưới rau, nhặt lá vàng, nhổ cỏ  \* **Chuẩn bị:** Dụng cụ tưới hoa, xới cây.  \* **Tiến hành:** Cho trẻ tưới nước, bắt sâu cho rau xới đất, nhặt lá vàng. Cô chơi cùng trẻ. | | | | | | | | |
| ***Hoạt động ngoài trời*** | - Trò chuyện với trẻ đêm trăng rằm.  - TCVĐ: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do. | - Trò chuyện về chiếc lồng đèn.  - TCVĐ: Rồng rắn lên mây  - Chơi tự do. | | | - Trò chuyện về chị hằng, chú cuội.  - TCVĐ:  Kéo co  - Chơi tự do | | - Trò chuyện về các loại đầu lân.  - Trò chơi học tập: Thỏ đổi chuồng  - Chơi tự do | | - Trò chuyện về các loại bánh trung thu.  - TCVĐ: Ai nhanh hơn.  - Chơi tự do |
| ***Hoạt động học*** | **KPKH:**  Trò chuyện về đêm hội trăng rằm | **LQCC:**  Làm quen nhóm chữ o, ô, ơ. | | | **THỂ DỤC**  Bật xa 50cm | | **TẠO HÌNH**  Nặn bánh trung thu | | **GDÂN**  VĐ: Đêm trung thu  NH: Đếm sao |
| ***Ăn ngủ*** | - Nhắc trẻ ăn nhiều cơm, ăn hết xuất cơm của mình.Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh….  - Nhắc trẻ ngủ đủ giấc, ngủ ngon. | | | | | | | | |
| ***Hoạt động chiều*** | - Luyện kỹ năng trả lời câu hỏi rõ ràng.  -Học kismat  -Tăng cường Tiếng Việt. | - Luyện kỹ năng nhận biết và phát âm đúng nhóm chữ o, ô, ơ.  **LQVT**  Chữ số quanh bé**.**  -Tăng cường Tiếng Việt. | | - Luyện kỹ năng bật qua vật cản đúng kỹ thuật.  - Chơi ở các góc.  -Tăng cường tiếng việt. | | - Luyện kỹ năng nặn cho trẻ.  **LQVH: Thơ**  Trăng rằm tháng tám.  - Tăng cường tiếng việt. | | - Luyện kỹ năng hát đúng nhịp bài hát.  - Tăng cường tiếng việt. | |

**Duyệt của BGH Tổ chuyên môn**

**Phạm Thị Thúy Ngô Bùi Nhật Uyên**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé vui hội trăng rằm**

*Thứ hai ngày 16 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ:**

- Cô đón trẻ nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh tình hình ở nhà của cháu.

-Xem tranh về lễ hội trăng rằm.

- Chơi các góc. Xem video.

**II. THỂ DỤC BUỔI SÁNG:**

- Cho trẻ tập các động tác thể dục cùng cô theo nhạc bài hát “Gác trăng”.

**III. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**1. Góc phân vai: Đóng vai chị hằng, chú cuội, múa lân.**

**\* Mục đích:** Trẻ biết vào vai chị hằng chú cuội.

- Trẻ nắm được công việc của chị hằng chú cuội đi phát quà trung thu cho các em nhỏ.

**\* Chuẩn bị:** Qùa trung thu, trang phục chị hằng chú cuội.

**\* Tiến hành:** - Trò chuyện về vai chơi. Trẻ đóng vai chị hằng, chú cuội. Một số trẻ vào vai múa lân. Cô vào góc chơi cùng với trẻ giúp trẻ nhận vai chơi. Gợi ý để các nhóm chơi biết liên kết, giao lưu**.**

**2. Góc xây dựng: Xây khu bán hàng trung thu**

\* **Chuẩn bị:** - Khối xây dựng các loại, thảm cỏ, hoa, lồng đèn, bánh trung thu các loại.

**3. Góc nghệ thuật:** Tô tranh lồng đèn, bánh trung thu.

\* C**huẩn bị:** -Tranh vẽ lồng đèn, bánh trung thu.

**4. Góc học tập: Xem tranh ảnh về lễ hội trăng rằm.**

**\* Chuẩn bị:** - Một số tranh ảnh về lễ hội trăng rằm.

**5. Góc thiên nhiên : Chăm sóc vườn hoa**

\* **Chuẩn bị:** Dụng cụ tưới hoa, xới cây.

**IV. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện với trẻ đêm trăng rằm.

\* Mục đích: Giúp trẻ biết ngày rằm tháng tám là ngày tết trung thu, có chị Hằng, chú Cuội, có múa lân, có lồng đèn,…

- TCVĐ: Mèo đuổi chuột.

- Chơi tự do.

**V. HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**Hoạt động: Khám phá khoa học**

**Đề tài: Trò chuyện về đêm hội trăng rằm**

**1 .Mục đích yêu cầu:**

**a. Kiến thức:**

**-** Trẻ biết về ngày tết trung thu là ngày rằm tháng tám, biết tên trung thu là ngày tết của thiếu nhi.

- Biết một số hoạt động diễn ra trong ngày tết trung thu : Trẻ em được rước đèn ông sao, múa sư tử hát các bài hát về trung thu…

- Biết bánh trung thu các loại hoa quả có trong ngày tết trung thu: bánh nướng, bánh dẻo, quả bưởi, hồng, na, cam…

- Các hoạt động trong trường trong ngày trung thu: biểu diễn văn nghệ trong trường, chia bánh kẹo…

**b. Kỹ năng:**

**-** Rèn kĩ năng ghi nhớ, quan sát.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc

**c. Giáo dục**: Giáo dục cháu ăn uống hợp vệ sinh.

- Giáo dục cháu biết vào đêm trung thu các cháu sẽ được ăn rất nhiều bánh kẹo, ăn xong các cháu nhớ đánh răng.

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức:** Trong lớp

**b. Đồ dùng:**

- 1 số lồng đèn, trống cơm.Tranh vẽ minh hoạ về đêm trung thu.

- Tranh ảnh về các hoạt động trong ngày tết trung thu.

- Một số loại quả: bưởi hồng na, cam…bánh nướng, bánh dẻo

- Bài thơ bài hát về trung thu

**3.Tiến hành tổ chức hoạt động:**

**a. Hoạt động 1**:

- Trẻ hát “Rước đèn dưới trăng”.

- Các con vừa hát bài hát gì?

- Vào ngày c/c được rước đèn dưới trăng nào?

- Ngày rằm tháng tám là tết trung thu của các bạn thiếu nhi khắp mọi miền đất nước.

**b. Hoạt động 2:** **Trò chuyện về tết trung thu.**

- Cho trẻ quan sát tranh về ngày tết Trung thu

- Cô có tranh gì đây?

- Tết Trung thu được tổ chức vào ngày nào?

- Tết Trung thu là ngày tết dành cho ai?

- Ngày hôm ấy người lớn thường làm gì cho các con?

- Các hoạt động đó thường được tổ chức vào thời gian nào?

-> Tết Trung thu được tổ chức đúng vào ngày rằm tháng tám âm lịch. Ngày Tết đó các con được bố mẹ và người lớn trong gia đình tổ chức cho các con rước đèn, phá cỗ, vui văn nghệ...vào buổi tối.

- Cho trẻ quan sát tranh các bạn nhỏ đang vui văn nghệ:

- Tranh của cô có nội dung gì?

- Khi các bạn hát múa các bạn cầm thứ gì trên tay?

- Trong tranh có điệu múa gì?

- Ngoài hình ảnh các bạn hát múa ra, các con còn nhìn thấy hình ảnh gì nữa?

- Trong mâm cỗ trung thu có những thứ gì?

- Các con cảm thấy như thế nào khi đến Tết Trung thu?

-> Trong ngày Tết Trung thu các bạn nhỏ được tham gia vui văn nghệ, rước đèn, các bạn thường cầm trên tay các loại đèn: Đèn ông sao, đèn cá chép, đèn lồng....Và sau đó các bạn còn được phá cỗ trông trăng với các loại hoa quả, bánh kẹo như: Bưởi, chuối, na, hồng ...và đặc biệt là trong mâm cỗ Trung thu không thể thiếu bánh nướng, bánh dẻo...

\*Cô khái quát lại: Ngày tết trung thu là ngày rằm tháng tám hàng năm đây là ngày tết của trẻ em hay còn gọi là tết trông trăng.Vào ngày tết bố mẹ thường bày mâm cỗ trung thu đón trăng lên: có bánh nướng bánh dẻo, các loại hoa quả: bưởi, na, hồng, cam…trẻ em được tổ chức rước đèn ,múa lân múa sư tử.Vào ngày trung thu các con được bố mẹ mua cho đèn ông sao, đèn lồng…

\***Ngoài ra:**

- Ngoài những điều các con vừa được tìm hiểu về ngày tết trung thu, các con còn biết điều gì về ngày tết trung thu nữa?

-> Trong ngày Tết Trung thu, các con còn được tham gia các trò chơi dân gian như: Kéo co, bịt mắt đánh trống, đập niêu...và còn được xem múa rồng, múa lân...

\***GD**: Biết giữ gìn bản sắc dân tộc luôn nghe lời bố mẹ và cô giáo không ăn quá nhiều đồ ăn ngọt trong ngày tết khi ăn xong phải bỏ vỏ vào thùng rác đúng nơi quy định …

**c. Hoạt động 3:**

**Trò chơi 1: "Ai khéo tay nhất"**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi

- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình ra làm 3 đội, các đội sẽ cử ra một bạn khéo tay nhất lên xếp mâm cỗ Trung thu. Đội nào xếp được mâm cỗ đẹp nhất, nhiều loại hoa quả, bánh kẹo nhất sẽ là đội thắng cuộc.

- Cho trẻ chơi trò chơi 4-5 phút

- Cô bao quát trẻ chơi

- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.

**Trò chơi 2: "Cùng vui văn nghệ"**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.

- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình ra làm 3 đội, khi có hiệu lệnh "Bắt đầu" của cô, các đội sẽ cùng nhau thảo luận để tìm, chọn một tiết mục văn nghệ về chủ đề Tết trung thu. Sau khi kết thúc thời gian suy nghĩ, các đội phải chọn được một tiết mục về chủ đề, có thể là thơ, truyện, bài hát, bài múa...và cử người của đội mình lên thể hiện.

- Luật chơi: Các con cần thực hiện theo hiệu lệnh của cô. Nếu đội nào không có tiết mục đúng với chủ đề và không cử được người đại diện lên trình bày sẽ bị thua cuộc.

- Cho trẻ chơi 6-7 phút.

- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.

**\* Kết thúc :**

**-** Trẻ hát “Đêm trung thu” ra ngoài.

**VI. VỆ SINH, ĂN, NGỦ:**

- Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn.

- Cho trẻ ăn. Nhắc nhở trẻ trong khi ăn. Cho trẻ rửa mặt, đánh răng sau khi ăn.

- Cho trẻ ngủ.

**VII. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Luyện kỹ năng trả lời câu hỏi rõ ràng.

- Học kidsmart.

- Tăng cường tiếng việt: Khăn trải bàn (khăn plum bang), bàn ăn (bang cha).

**VIII. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé vui hội trăng rằm**

*Thứ ba ngày 17 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ:**

- Cô đón trẻ nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh tình hình ở nhà của cháu.

-Xem tranh về lễ hội trăng rằm.

- Chơi các góc. Xem video.

**II. THỂ DỤC BUỔI SÁNG:**

- Cho trẻ tập các động tác thể dục cùng cô theo nhạc bài hát “Gác trăng”.

**III. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

1. **Góc xây dựng: Xây khu bán hàng trung thu**

\* **Mục đích:** - Trẻ biết xây khu bán hàng trung thu như: đầu lân, lồng đèn,bánh trung thu.

\* **Chuẩn bị:** - Khối xây dựng các loại, thảm cỏ, hoa, lồng đèn, bánh trung thu các loại.

\* **Tiến hành:** Cô và trẻ cùng trò chuyện về các gian hàng trung thu.

- Cô cùng trẻ bày bán các sản phẩm về trung thu.

**2. Góc phân vai: Đóng vai chị hằng, chú cuội, múa lân.**

**\* Chuẩn bị:** Qùa trung thu, trang phục chị hằng chú cuội.

**3. Góc nghệ thuật:** Tô tranh lồng đèn, bánh trung thu.

\* C**huẩn bị:** -Tranh vẽ lồng đèn, bánh trung thu.

**4. Góc học tập: Xem tranh ảnh về lễ hội trăng rằm.**

**\* Chuẩn bị:** - Một số tranh ảnh về lễ hội trăng rằm.

**5. Góc thiên nhiên : Chăm sóc vườn hoa**

\* **Chuẩn bị:** Dụng cụ tưới hoa, xới cây.

**IV. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện về chiếc lồng đèn.

\* Mục đích: Giúp trẻ biết lồng đèn được làm từ các nguyên vật liệu gì, biết giữ gìn sản phẩm của mình làm ra.

- TCVĐ: Rồng rắn lên mây

- Chơi tự do.

**V. HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**Hoạt động: Làm quen chữ cái**

**Đề tài: Làm quen với nhóm chữ o, ô, ơ**

**1.Mục đích yêu cầu:**

1. **Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng âm của các chữ cái o, ô, ơ.

- Nhận ra âm và chữ cái o, ô, ơ trong tiếng, từ trọn vẹn.

1. **Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định.

- Trẻ có kỹ năng so sánh đặc điểm giống và khác nhau của nhóm o, ô ,ơ.

**c. Giáo dục**:

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ, yêu quý trường lớp.

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức:** Trong lớp

**b. Đồ dùng:**

- Thẻ chữ cái cho cô và trẻ.

- Tranh có chứa chữ cái o, ô, ơ.

- Một số trò chơi.

**3.Tiến hành tổ chức hoạt động:**

**a. Hoạt động 1**:

Mình cùng nhau hát vận động bài “Chiếc đèn ông sao” nhé.  
 - Hôm nay là ngày gì nào?  
 - Có những hoạt động gì nào?  
 - Đúng rồi! Đến trường rất là vui, các con được gặp cô giáo và các bạn. Đến trường cô còn dạy chúng mình học và tổ chức cho chúng mình nhiều trò chơi nữa đấy?  
 - GD trẻ yêu quý trường lớp, luôn chăm ngoan và nghe lời cô giáo.

- Bây giờ cô mời các con nhẹ nhàng đi về chỗ ngồi và quan sát lên màn hình xem cô có hình ảnh gì nào?

**b. Hoạt động 2:**

**+ LQCC O:** - Cô cho trẻ xem tranh vẽ“Quả bóng”

- Cô đọc từ dưới tranh

- Sau đó cô cho trẻ nhắc lại.

- Cô giới thiệu chữ o và phát âm. (2-3 lần)

- Cô mời lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm .

- Cô cho trẻ sờ và phát hiện các nét của chữ o.

+ Chữ o có nét gì?

- Cô phân tích nét của chữ o trên máy (chữ o có 1 nét cong tròn khép kín )

- Ngoài chữ o in thường cô còn có chữ O in hoa và chữ o viết thường

**+ LQCC Ô:**

- Cô cho trẻ xem hình ảnh. ( Lồng đèn)  
 - Đúng rồi đây là hình ảnh lồng đèn và các bạn đấy. Dưới hình ảnh còn có từ “Lồng đèn” các con đọc cùng cô nào.  
 - Trong từ Lồng đèn cô có chữ cái mới cô muốn giới thiệu với các con, chúng mình nhìn xem đó là chữ gì?  
 - Đúng rồi đây là chữ Ô, chúng mình nghe cô phát âm nhé Ô.  
 - Cho cả lớp phát âm, từng đội phát âm, cá nhân trẻ phát âm.  
 - Gọi trẻ nhận xét cấu tạo của chữ Ô.  
 - Cô phân tích cấu tạo của chữ Ô là 1 nét cong tròn khép kín và ở trên có 1 dấu mũ, các bạn nhìn xem dấu mũ của chữ ô gồm những nét gì?  
 - Đúng rồi đó là 2 nét xiên. Nét xiên phải và nét xiên trái đấy.

- Cho trẻ viết mô phỏng chữ cái ô trên không.  
 - Cho trẻ làm quen với kiếu chữ Ô in hoa, ô in thường và ô viết thường.

**+ LQCC Ơ:**

- Cô cho trẻ xem hình ảnh. (Lá cờ)

- Đúng rồi đây là hình ảnh Lá cờ của nước Việt Nam mình đấy. Dưới hình ảnh còn có từ “Lá cờ” các bạn đọc cùng cô nào.

- Trong từ Lá cờ cũng có chữ cái mới cô muốn giới thiệu với các con, chúng mình nhìn xem đó là chữ gì?

- Đúng rồi đây là chữ ơ, chúng mình nghe cô phát âm mẫu nhé ơ.

- Cho cả lớp phát âm, từng đội phát âm, cá nhân trẻ phát âm.

- Gọi trẻ nhận xét cấu tạo của chữ ơ.

- Cô phân tích cấu tạo của chữ ơ là 1 nét cong tròn khép kín và ở trên có 1 nét móc.

- Cho trẻ làm quen với kiếu chữ Ơ in hoa, ơ in thường và ơ viết thường.

+ So sánh cấu tạo chữ o, ô, ơ:

- Cho trẻ so sánh chữ cái o, ô, ơ có đặc điểm gì giống và khác nhau?

- Cô chốt lại:

+ Giống nhau: chữ o, ô, ơ đều có cấu tạo là 1 nét cong tròn khép kín.

+ Khác nhau: Chữ o chỉ có 1 nét cong tròn, chữ ô có thêm 1 dấu mũ ở trên đầu và chữ ơ có thêm 1 nét móc.

**c. Hoạt động 3:**

**Bé chơi trò chơi**

**\* Trò chơi 1 “Tam sao thất bản”**

- Cách chơi: Cô cho trẻ thành 3 đội, cô có 3 bì thư mỗi đội trưởng sẽ lên bốc bì thư và xem chữ cái trong bì và chạy về kề tai và bạn thứ hai nói thầm chữ cái mình đã thấy trong bì thư bạn thứ hai chuyền tin cho bạn tiếp theo cứ như thế cho đến bạn cuối bạn chạy lên chọn chữ cái của đội mình và giơ lên, đội nào chuyền tin nhanh và đúng đội đó chiến thắng.

**\* Trò chơi 2 “Thi xem tổ nào nhanh”**

*-* Cách chơi: Chia trẻ về 3 đội tìm và gạch chân các chữ cái o, ô, ơ có trong bài thơ “Trung thu của bé”

- Đội nào gạch chân được nhiều chữ cái o, ô, ơ và phát âm đúng thì đội đó thắng.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ

- Cô và trẻ cùng khái quát lại nội dung vừa học

**\* Kết thúc :**

**-** Trẻ hát “Gác trăng” ra ngoài.

**VI. VỆ SINH, ĂN, NGỦ:**

- Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn.

- Cho trẻ ăn. Nhắc nhở trẻ trong khi ăn. Cho trẻ rửa mặt, đánh răng sau khi ăn.

- Cho trẻ ngủ.

**VII. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Luyện kỹ năng nhận biết và phát âm đúng nhóm chữ o, ô, ơ.

**LQVT:** Chữ số quanh bé**.**

\* Mục đích: Giúp trẻ dễ dàng nhận biết các chữ số xung quen bé

-Tăng cường Tiếng Việt: múa (pa véh); trăng tròn (bhơrương víl); trẻ (pơniên)

**VIII. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé vui hội trăng rằm**

*Thứ tư ngày 18 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ:**

- Cô đón trẻ nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh tình hình ở nhà của cháu.

-Xem tranh về lễ hội trăng rằm.

- Chơi các góc. Xem video.

**II. THỂ DỤC BUỔI SÁNG:**

- Cho trẻ tập các động tác thể dục cùng cô theo nhạc bài hát “Gác trăng”.

**III. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**1. Góc nghệ thuật: Tô tranh lồng đèn, bánh trung thu.**

\* **Mục đích:** -Trẻ biết cầm bút đúng cách. Biết chọn màu tô cho phù hợp

\* C**huẩn bị:** -Tranh vẽ lồng đèn, bánh trung thu.

\* **Tiến hành:** - Cô hướng dẫn trẻ vào bàn ngay ngắn. Giúp trẻ hoàn thành vai chơi

**2. Góc xây dựng: Xây khu bán hàng trung thu**

\* **Chuẩn bị:** - Khối xây dựng các loại, thảm cỏ, hoa, lồng đèn, bánh trung thu các loại.

**3. Góc phân vai: Đóng vai chị hằng, chú cuội, múa lân.**

**\* Chuẩn bị:** Qùa trung thu, trang phục chị hằng chú cuội.

**4. Góc học tập: Xem tranh ảnh về lễ hội trăng rằm.**

**\* Chuẩn bị:** - Một số tranh ảnh về lễ hội trăng rằm.

**5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn hoa**

\* **Chuẩn bị:** Dụng cụ tưới hoa, xới cây.

**IV. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện về chị hằng, chú cuội.

\* Mục đích: Trẻ biết chị Hằng và chú Cuội ở đâu và xuất hiện khi nào

- TCVĐ: Kéo co

- Chơi tự do

**V. HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**Hoạt động: Thể dục**

**Đề tài: Bật xa 50cm**

1. **.Mục đích yêu cầu:**
2. **Kiến thức:**

- Trẻ biết cách tập bài tập : ‘‘Bật xa 50cm ’’ , biết dùng sức của đôi chân để nhún bật ra xa. Trẻ biết chạm đất bằng 2 nửa bàn chân và cả bàn chân.

- Phát triển tố chất nhanh nhẹn, khẻo mạnh cho trẻ.

- Chơi trò chơi đúng luật chơi, đúng cách chơi.

1. **Kỹ năng:**

- Trẻ có kĩ năng: Dồn hàng, tách hàng, chuyển đội hình… theo yêu cầu

- Trẻ biết phối hợp tay mắt để thực hiện trò chơi một cách chính xác.

**c. Giáo dục**:

- Trẻ tự tin hứng thú, tích cực khi tham gia vào các hoạt động.

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức:** Ngoài sân

**b. Đồ dùng:**

+ Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.  
+ Tâm thế của cô và trẻ thoải mái.  
+ Sân tập rộng, thoáng, khô ráo.

+ Trò chơi

**3.Tiến hành tổ chức hoạt động:**

**a. Khởi động**

-  Kiểm tra an toàn, sức khỏe trẻ.

- Cô tổ chức cho trẻ tham gia hội thi “Vũ điệu rừng xanh”

- Cô giới thiệu ban giám khảo và 2 đội thi: Thỏ hồng và gấu xanh

Phần thi:

+ Phần 1: Màn đồng diễn

+ Phần 2: Thi tài năng “Bật xa 40-50cm”

+ Phần 3: Chung sức “Khiêu vũ với bóng”

- Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp đi các kiểu chân sau đó chuyển đội hình thành 2 hàng điểm số 1- 2 và tách thành 4 hàng.

+  Phần 1: Màn đồng diễn thể dục

**b. Trọng động**

**\* BTPTC: Tập với trên nền nhạc “Gác trăng”**

+ Động tác tay: Hai tay đưa sang ngang, lên cao, chân rộng bằng vai.(2l8n)

+ Động tác bụng: Hai tay giơ lên cao, chân rộng bằng vai, cúi về phía trước tay chạm ngón chân, đầu gối không khuỵu.(2l8n)

+ Động tác chân: Hai tay ngang chân rộng bằng vai, khuỵu gối đồng thời 2 tay đưa ra trước.(3l8n)

+ Động tác bật: Bật tách chân, khép chân(2l8n)

**\* VĐCB: Bật xa 40 - 50cm**

+ Phần 2: Thi tài năng “Bật xa 40 - 50cm”

- Các vận động viên nhí đã biết bật xa 40cm chưa?

- Để thực hiện chính xác hơn chúng mình cùng quan sát cô làm mẫu.

- Lần 1: Hoàn chỉnh

- Cô làm 2: Kết hợp phân tích động tác

TTCB: Chân đứng tự nhiên trước vạch chuẩn, đưa tay song song ra phía trước,đồng thời khuỵu gối. Thực hiện: Khi có hiệu lệnh bật cô đưa tay từ từ ra phía sau, dùng sức của chân bật mạnh về trước, chạm đất nhẹ bằng 2 nửa bàn chân trên sau đó là cả bàn chân, tay đưa ra trước để giữ thăng bằng.

- Cá nhân thực hiện: 2 trẻ

- Cá nhân mỗi tổ thực hiện theo nhóm: 1 lần

+ Cô cho trẻ bật nâng cao dần độ khó lên: 50cm

- 2 đội thi đua: 2 - 3 lần

+ Sau 2-3 lần thi đua cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả

**c. TCVĐ: Khiêu vũ với bóng**

+ Cô phổ biến luật chơi và cách chơi cho trẻ

- Cách chơi: Trẻ đứng thành hai hàng dọc 2 bạn đầu hàng kẹp bóng vào phần bụng  và đan các ngón tay vào nhau dang ra ngang sau đó di chuyển đến vạch đích  để bóng vào trong rổ và đứng về cuối hàng, 2 bạn tiếp theo lại kẹp giữ bóng  như vậy cho đến khi nào bản nhạc kết thúc. Đội nào mang được nhiều bóng hơn thì đội đó giành chiến thắng.

- Luật chơi:Trong khi di chuyển bóng chúng mình không được dùng tay để giữ bóng, không được làm rơi bóng. Nếu bóng rơi thì quả bóng đó sẽ không được tính và các bạn sẽ mất lượt chơi.

- Tổ chức cho trẻ chơi: 2 - 3 lần

- Kết thúc  nhận xét  kết quả 2 đội chơi

**\* Kết thúc : Hồi tĩnh:** - Trẻ đi vòng tròn và hít thở nhẹ nhàng.

**VI. VỆ SINH, ĂN, NGỦ:**

- Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn.

- Cho trẻ ăn. Nhắc nhở trẻ trong khi ăn. Cho trẻ rửa mặt, đánh răng sau khi ăn.

- Cho trẻ ngủ.

**VII . HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Luyện kỹ năng bật qua đúng kỹ thuật.

- Chơi ở các góc.

- Tăng cường tiếng việt: nhảy (chơploong); bật (kaveeh)

**VIII. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé vui hội trăng rằm**

*Thứ năm ngày 19 tháng 09 năm 2024*

(NGHỈ BÃO HỌC BÙ VÀO CHIỀU THỨ 6)

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé vui hội trăng rằm**

*Thứ sáu ngày 20 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ:**

- Cô đón trẻ nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh tình hình ở nhà của cháu.

-Xem tranh về lễ hội trăng rằm.

- Chơi các góc. Xem video.

**II. THỂ DỤC BUỔI SÁNG:**

- Cho trẻ tập các động tác thể dục cùng cô theo nhạc bài hát “Gác trăng”.

**III. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**1. Góc thiên nhiên : Chăm sóc vườn hoa**

**\* Mục đích:** trẻ biết tưới rau, nhặt lá vàng, nhổ cỏ

**\* Chuẩn bị:** Dụng cụ tưới hoa, xới cây.

**\* Tiến hành:** Cho trẻ tưới nước, bắt sâu cho rau xới đất, nhặt lá vàng. Cô chơi cùng trẻ.

**2. Góc học tập: Xem tranh ảnh về lễ hội trăng rằm.**

**\* Chuẩn bị:** - Một số tranh ảnh về lễ hội trăng rằm.

**3. Góc xây dựng: Xây khu bán hàng trung thu**

\* **Chuẩn bị:** - Khối xây dựng các loại, thảm cỏ, hoa, lồng đèn, bánh trung thu các loại.

**4. Góc phân vai: Đóng vai chị hằng, chú cuội, múa lân.**

**\* Chuẩn bị:** Qùa trung thu, trang phục chị hằng chú cuội.

**5. Góc nghệ thuật: Tô tranh lồng đèn, bánh trung thu.**

\* C**huẩn bị:** -Tranh vẽ lồng đèn, bánh trung thu.

**IV. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện về các loại bánh trung thu.

\* Mục đích: Giúp trẻ biết nguyên vật liệu để làm bánh và bánh có vị gì, làm ở dịp nào.

- TCVĐ: Ai nhanh hơn

- Chơi tự do

**V. HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**Hoạt động: Giáo dục âm nhạc**

**Đề tài: Vận động “Đêm trung thu”**

**Nghe hát: Đếm sao**

**1.Mục đích yêu cầu:**

**a. Kiến thức:**

- Trẻ thuộc bài hát, nói được tên tác giả, tên bài hát, biết hát vận động theo cô bài đêm trung thu.

- Biết chơi trò chơi âm nhạc đúng luật.

**b. Kỹ năng:**

- Phát triển tai nghe âm nhạc, âm sắc của một số nhạc cụ và khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ.

**c. Giáo dục**:

- Trẻ biết ý nghĩa ngày tết trung thu

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức:** Trong lớp

**b. Đồ dùng:**

- Vòng thể dục, dụng cụ âm nhạc, tranh vẽ tết trung thu.

**3.Tiến hành tổ chức hoạt động:**

**a. Hoạt động 1:**

- Cô đọc câu đố: ”Tết nào có cốm, có Hồng Có thị,

                      có bưởi, đèn lồng, đèn sao”

- Đó là tết gì?

- Tết trung thu là tết dành cho ai?

- Tết trung thu các con được ba mẹ mua những gì?

- Trong đêm trung thu các con thích làm gì nhất.

- Trong đêm Tết trung thu các em nhỏ lại thích múa ca, rước đèn dưới trăng, thích xem sư tử múa đó các con. Đó là các em nhỏ trong bài hát gì các con lắng nghe và đoán thử nhé.

**b. Hoạt động 2:**

- Cô hát và cho trẻ hát lại bài hát

- Cô giới thiệu lại tên bài hát, tác giả

- Cho trẻ hát lại bài hát

- Để bài hát vui hơn chúng ta vận động theo nhạc bài hát nhé.

***Vận động “Đêm trung thu”***

- Lần 1:Cô hát và vận động theo nhịp.

+ Cô vận động có hay không?

- Lần 2;Cô giải thích các động tác vận động

+ Câu hát đầu “Thùng thình….” Cô làm động tác 2 tay đánh trống, người hơi cuối xuống.

+ Câu tiếp theo “có con ….” Cô cuộn 2 tay qua hai bên trái, phải.

+ Đến câu “trung thu” cô vỗ tay theo nhịp.

+ Câu cuối “dưới ánh..” giơ 2 tay lên cao và quay 1 vóng tại chỗ.

- Lần 3: Cô vận động lại 1 lần nữa cho ttrẻ xem.

**\* Trẻ vận động**

- Cả lớp vận động 2-3 lần

- 3 tổ vận động

- Nhóm vận động

- Cá nhận vận động

( Trẻ thực hiện cô bao quát sửa sai cho trẻ)

**\* Nghe hát: “Đếm sao”**

- Cô hát cho trẻ nghe.

+ Cô vừa hát bài “ Đếm sao” của nhạc sỹ “Văn Chung”

+ Nội dung bài hát nói về các ông sao sáng đi chơi đêm trung thu đấy.

- Cô hát kết hợp điệu bộ minh họa

- Cho trẻ nghe nhạc và hưởng ứng theo giai điệu bài hát.

**c. Hoạt động 3:**

**Trò chơi âm nhạc: “Hát theo hình vẽ”**

- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi.

**Chuẩn bị:** Các loại tranh vẽ và phác họa nội dung của bài hát.

**Cách chơi:**Các tranh vẽ này sẽ được úp xuống và trẻ sẽ lần lượt rút từng bức tranh.

Dựa vào nội dung của tranh trẻ sẽ phát suy nghĩ và đoán được tên của bài hát, đồng thời cần phải hát được nội dung của bài hát đó.

Khi trẻ không thể nhận ra được bài hát dựa theo gợi ý của bức tranh thì ba mẹ hoặc thầy cô có thể cho trẻ thêm những thông tin liên quan đến giúp trẻ gợi nhớ tốt hơn. Nếu nhận thấy trẻ vẫn không thể nhỏ được tên bài hát, bạn hãy giúp trẻ trẻ lời và chỉ cho trẻ các chi tiết để nhận biết cho lần chơi sau.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 -3 lần. Sau mỗi lần chơi cô đều nhận xét, tuyên dương trẻ.

**\* Kết thúc:** - Cho trẻ hát và vận động lại bài “ Đếm sao”.

**VI. VỆ SINH, ĂN, NGỦ:**

- Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn.

- Cho trẻ ăn. Nhắc nhở trẻ trong khi ăn. Cho trẻ rửa mặt, đánh răng sau khi ăn.

- Cho trẻ ngủ.

**VII . HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

**Hoạt động: Tạo hình**

**Đề tài: Nặn bánh trung thu**

1. **.Mục đích yêu cầu:**

**a. Kiến thức:**

  - Trẻ nặn được các loại bánh trung thu như: Bánh hình tròn, hình vuông, hình thoi.

 - Trẻ biết bánh trung thu làm từ nhiều chất liệu khác nhau. Có nhiều màu sắc và hình dạng khác nhau.

  - Bánh trung thu có nhiều trong ngày Tết Trung thu.

**b. Kỹ năng:**

- Trẻ sử dụng thành thạo các kĩ năng nặn như: lăn tròn, ấn bẹt để nặn bánh trung thu. Biết chọn màu đất nặn phù hợp.

- Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay.

**c. Giáo dục**:

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia hoạt động.

- Giáo dục trẻ yêu quý ngày Tết trung thu. Không ăn quá nhiều bánh kẹo.

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức:** Trong lớp

**b. Đồ dùng:**

+ Đồ dùng của cô: - Một số hình ảnh bánh Trung Thu

                                  - Vật nặn mẫu của cô

                                  - Giá trưng bày sản phẩm

  + Đồ dùng của trẻ: - Đất nặn. Khăn lau tay

                               - Bàn ghế

**3.Tiến hành tổ chức hoạt động:**

**a. Hoạt động 1:**

- Cô và trẻ hát múa bài “Ánh trăng hòa bình”

+ Chúng mình vừa múa hát bài gì?

+ Bài hát nói về điều gì?

- Đúng rồi bài hát nói về ngày tết trung thu chúng mình được phá cỗ, rước đèn trong đêm trăng, và có rất nhiều loại bánh ngon trong ngày tết trung thu đấy các con ạ…

- Tết trung thu có rất nhiều bánh kẹo hoa quả ngon…

Hôm nay cô giáo có món quà tặng cho chúng mình đấy!

**b. Hoạt động 2**

- Cô cho trẻ quan sát vật mẫu và hỏi trẻ:

+ Các cháu nhìn xem cô có gì đây? (Bánh trung thu)

- Cô đưa mẫu nặn bánh trung thu cho trẻ nhận xét:

+ Ai có nhận xét gì về chiếc bánh này?

+ Để nặn được chiếc bánh này thì phải làm như thế nào?

+ Cô nhắc lại cách nặn: Phải nhồi đất nặn thật mềm, tiếp theo xoay tròn viên đất, sau đó ấn dẹt… tạo thành chiếc bánh trung thu.

**Cung cấp biểu tượng :**

- Cho trẻ  xem một số hình ảnh về bánh trung thu và nhận xét về bánh trung thu:

  + Các con vừa xem hình ảnh gì ?

 + Bánh Trung thu có hình dạng như thế nào?

  + Bánh trung thu thường có trong ngày gì?

  + Muốn nặn bánh trung thu, các con phải dùng kĩ năng gì ?

- Cô nhắc trẻ một số kĩ năng để nặn bánh trung thu.

**\* Cô làm mẫu – hướng dẫn trẻ :**

 - Cho trẻ xem bánh trung thu do cô nặn mẫu.

 - Muốn nặn được bánh trung thu giống của cô, các con phải sử dụng kĩ năng  lăn tròn, ấn bẹt.

 - Cô nặn mẫu cho trẻ xem kết hợp hướng dẫn lại kĩ năng nặn.

 \* Bánh trung thu hình tròn:Cô chọn một mẫu đất nặn màu vàng bỏ vào lòng bàn tay lăn tròn. Sau đó, ấn bẹt để làm chiếc bánh hình tròn. Dùng đất nặn nhiều màu để trang trí.

 \* Bánh trung thu hình vuông: Cô chọn một mẫu đất nặn màu xanh bỏ vào lòng bàn tay lăn tròn. Sau đó, ấn bẹt dùng dao nhựa cắt xung quanh để tạo thành chiếc bánh hình vuông. Cô cũng dùng đất nặn nhiều màu để trang trí trên chiếc bánh.

 - Khi nặn các con thích chọn màu gì tùy theo ý thích của các con.

 - Cô hỏi trẻ về cách nặn:

  + Muốn nặn bánh trung thu, các con dùng kĩ năng gì ?

- Khi nặn xong các con nhớ phải làm gì ? ( lau tay  vào khăn )

**\* Trẻ thực hiện :**

Hình thành ý tưởng cho trẻ

- Cho trẻ suy nghĩ và nêu ra ý tưởng của mình:

- Cô hỏi trẻ định nặn bánh gì? Bánh hình gì? màu sắc?

- Con sẽ nặn bánh đó như thế nào?

+ Ai có ý tưởng giống bạn?

- Cô hỏi ý tưởng 1-2 trẻ

- Bây giờ, các con cùng thể hiện đôi bàn tay khéo léo của mình nhé.

-  Cho trẻ thực hiện, chú ý bóp nhào đất cho mềm, lăn đất thật tròn để chiếc bánh đẹp .

- Trong khi trẻ thực hiện cô mở nhạc nhỏ giai điệu êm dịu cho trẻ nghe  và quan sát, hướng dẫn, động viên, khuyến khích trẻ nặn và sáng tạo sản phẩm.

- Cô nhắc trẻ : Khi sử dụng đất nặn xong nhớ lau tay vào khăn cô đã chuẩn bị sẵn, không bôi bẩn ra bàn ghế và quần áo.

**c. Hoạt động 3: Trưng bày và nhận xét sản phẩm:**

 -Cô đã thấy các con hoàn thành sản phẩm. Chúng mình hãy mang sản phẩm trưng bày lên giá nhé !

 - Cô cho trẻ quan sát và nhận xét sản phẩm của bạn, của mình.

 - Bạn nào  có nhận xét gì về sản phẩm của bạn ?  ( Cô mời 1 vài trẻ lên nhận xét sản phẩm )

   + Con thích sản phẩm nào ?

   + Vì sao con thích sản phẩm này ?

 - Cô chọn một sản phẩm đẹp để nhận xét cho cả lớp cùng xem.

**\* Kết thúc :** - Cho trẻ hát và vận động theo nhạc bài “ bàn tay nhắm lại”

- Luyện kỹ năng nặn cho trẻ.

LQVH: Thơ “Trăng rằm tháng tám”.

\* Mục đích:

+ Trẻ biết tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ, trẻ thuộc bài thơ

+ Qua bài thơ trẻ biết được mỗi khi có trăng tròn và đẹp nhất đó là ngày rằm tháng 8, là ngày tết trung thu

- Luyện kỹ năng hát đúng nhịp bài hát.

- Tăng cường tiếng việt: vận động (paveh); múa đẹp (paveh paliem); trăng tròn (bhơrương víl); tháng 8 (caxe tacoon)

**VIII. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

……………………………………………………………………………...……………………………………………………………………………...

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2**

**Chủ đề nhánh:Bé vui đến trường**

*Thời gian thực hiện: Từ 23/ 9 đến 27/ 09/ 2024*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Hoạt động*** | ***Thứ hai*** | | ***Thứ ba*** | | ***Thứ tư*** | ***Thứ năm*** | | ***Thứ sáu*** |
| ***Thể dục buổi sáng*** | - Tập thể dục buổi sáng với nhạc bài hát: “Dậy đi thôi”  - Hô hấp: Thổi nơ bay  - Tay: Tay đưa lên cao, hạ thấp tay xuống  - Bụng: Nghiêng người sang 2 bên  - Chân: Ngồi xổm, đứng lên  - Bật: Bật tách chân sang 2 bên, và bật chụm chân kết hợp với tay đưa lên cao và hạ tay xuống | | | | | | | |
| ***Hoạt động góc*** | **1. Góc phân vai**: **Cô giáo, gia đình, người bán hàng.**  - **Mục đích:**  + Trẻ biết chơi đúng theo góc chơi.  + Biết chơi đúng vai chơi của mình. Tham gia chơi nhiệt tình vào vai chơi.  - **Chuẩn bị:**  + Dụng cụ học tập, đồ dùng bán hàng.  - **Tiến hành:**  + Cho trẻ chọn vai chơi. Trẻ tham gia vào trò chơi.  **2. Góc xây dựng**: **Xây trường mầm non của bé; Xây khu vui chơi của bé**  - **Mục đích:**  + Trẻ biết tham gia vào trò chơi**.** Biết xây thành ngôi trường.  - **Chuẩn bị:**  + Đồ dùng xây dựng,gạch,hàng rào,cây nhựa…  - **Tiến hành:**  + Cho trẻ chọn vai chơi**.** Trẻ tiến hành chơi.  **3. Góc học tập**: **Xem tranh ảnh, đọc thơ, đọc truyện về trường mầm non.**  - **Mục đích:**  +Trẻ biết xem tranh và biết về nội dung bức tranh .  - **Chuẩn bị:** Tranh ảnh, thơ, truyện.  - **Tiến hành:**  + Trẻ vào góc chơi. Trẻ xem tranh và trò chuyện. Cô quan sát động viên trẻ.  **4. Góc nghệ thuật: Tô tranh, vẽ, nặn, xé dán về trường mầm non**  - **Mục đích:**  + Trẻ biết cách cầm bút tô trường mầm non.  - **Chuẩn bị:** - Bút màu, tranh, đất nặn, hồ dán , bút chì...  - **Tiến hành:**  + Trẻ vào góc thực hiện. Cô quan sát hướng dẫn.  **5.** **Góc thiên nhiên**:Tưới nước cho cây  - **Mục đích**: Trẻ biết dùng các dụng cụ để tưới nước cho cây.  - **Chuẩn bị**: Đồ dùng tưới nước,cây.  - **Tiến hành**: Trò chuyện về góc chơi, trẻ tưới nước cho cây. | | | | | | | |
| ***Hoạt động ngoài trời*** | - Trò chuyện về trường mầm non  - Trò chơi dân gian: Chi chi chành chành  - Chơi tự do | - Thăm quan, trò chuyện về khu vui chơi ở trường MN  - Trò chơi học tập: Nhảy vào ô.  - Chơi tự do. | | | - Trò chuyện về khu cát nước trong trường MN.  - TCVĐ:  Đổ nước vào chai.  - Chơi tự do. | - Trò chuyện về các cô trong trường MN.  - Trò chơi học tập: Thỏ đổi chuồng  - Chơi tự do. | - Trò chuyện với trẻ về cây cảnh xung quanh trường  - TCVĐ: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do | |
| ***Hoạt động học*** | **KPKH**  Trò chuyện về trường mầm non thân yêu. | **LQVH**  Thơ: Gà học chữ | | | **LQCC:**  Bé chơi với chữ: o, ô, ơ. | **TẠO HÌNH:** Vẽ và tô màu trường mầm non | **LQVT:**  Ôn số lượng 1,2. Ôn so sánh chiều dài | |
| ***Ăn ngủ*** | - Nhắc trẻ ăn nhiều cơm, ăn hết xuất cơm của mình.Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh….  - Nhắc trẻ ngủ đủ giấc, ngủ ngon. | | | | | | | |
| ***Hoạt động chiều*** | - Luyện kỹ năng trả lời câu hỏi diễn đạt mạch lạc, rõ ràng.  **-** Vui học kismat.  - Tăng cường Tiếng Việt. | - Luyện kỹ năng đọc thơ to rõ ràng.  + Trả lời được câu hỏi của cô.  **ÂM NHẠC:**  Vui đến trường. | | - Luyện kỹ năng phát âm đúng nhóm chữ o, ô, ơ.  **-** Tăng cường tiếng việt. | | - Luyện cho trẻ kỹ năng tạo hình sáng tạo.  **\*Thể dục:** Đi trên dây thể dục.  - Tăng cường tiếng việt. | | - Luyện kỹ năng đếm, so sánh chiều dài.  - Tăng cường tiếng việt. |

**Duyệt của BGH Tổ chuyên môn**

**Phạm Thị Thúy Ngô Bùi Nhật Uyên**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé vui đến trường**

*Thứ hai ngày 23 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ:**

- Cô đón trẻ nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trao đổi với phụ huynh tình hình ở nhà của bé.

-Xem tranh về hoạt động của cô trong trường.

- Sưu tầm tranh ảnh về trường mầm non.

- Chơi các góc. Xem video.

**II. THỂ DỤC BUỔI SÁNG:**

- Cho trẻ tập các động tác thể dục cùng cô theo nhạc bài hát “Dậy đi thôi”.

**III. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**1. Góc phân vai**: **Cô giáo, gia đình, người bán hàng.**

- **Mục đích:**

+ Trẻ biết chơi đúng theo góc chơi.

+ Biết chơi đúng vai chơi của mình. Tham gia chơi nhiệt tình vào vai chơi.

- **Chuẩn bị:**

+ Dụng cụ học tập, đồ dùng bán hàng.

- **Tiến hành:**

+ Cho trẻ chọn vai chơi. Trẻ tham gia vào trò chơi.

**2. Góc xây dựng**: **Xây trường mầm non của bé; xây khu vui chơi của bé**

- **Chuẩn bị:**

+ Đồ dùng xây dựng,gạch,hàng rào,cây nhựa…

**3. Góc học tập**: **Xem tranh ảnh, đọc thơ, đọc truyện về trường mầm non.**

- **Chuẩn bị:** Tranh ảnh, thơ, truyện.

**4. Góc nghệ thuật: Tô tranh, vẽ, nặn, xé dán về trường mầm non**

- **Chuẩn bị:** - Bút màu, tranh, đất nặn, bút chì, hồ dán...

**5.** **Góc thiên nhiên**:Tưới nước cho cây

- **Chuẩn bị**: Đồ dùng tưới nước,cây.

**IV. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện về trường mầm non

\* Mục đích: Giúp trẻ biết tên của của trường mình đang học; biết địa chỉ, biết tên các cô hiệu trưởng và các cô giáo và các lớp, nhóm lớp.

- Trò chơi dân gian: Chi chi chành chành

- Chơi tự do

**V. HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**Hoạt động: Khám phá khoa học**

**Đề tài: Trò chuyện về trường mầm non**

**1 .Mục đích yêu cầu:**

1. **Kiến thức:**

- Bước đầu trẻ làm quen với tên trường, lớp, địa điểm trường trẻ đang học

- Trẻ biết được tên trường, lớp, địa điểm trường trẻ đang học. Trẻ biết trong trường có nhiều cô giáo, bạn bè, đồ dùng, đồ chơi.

1. **Kỹ năng:**

- Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định và trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, đủ câu.

**c. Giáo dục:**

- Trẻ hứng thú thamgia hoạt động.

- Trẻ ham thích đến trường và yêu mến trường mầm non.

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức:** Trong lớp

**b. Đồ dùng:**

- Một số tranh ảnh về trường mầm non và hoạt động diễn ra tại trường mầm

- Nhạc bài hát: Cô và mẹ

**3.Tiến hành tổ chức hoạt động:**

**a. Hoạt động 1**:

- Cô cho trẻ nghe hát bài hát: “Cô và mẹ”. Cô trò chuyện với trẻ:

+ Các con vừa được nghe hát bài hát gì?

+ Bài hát nói về điều gì?

+ Cô cho trẻ xem video về quang cảnh trường mầm non

+ Các con nhìn thấy gì trong video và các hình ảnh trên?

- Cô cho trẻ kể những gì trẻ biết

**b. Hoạt động 2: Trò chuyện về trường mầm non**

- Cô chia trẻ về 3 nhóm và mời đại diện của các nhóm lên lấy tranh để trò chuyện và thảo luận. Sau khi các nhóm thảo luận xong, cô cho trẻ quan sát hình các bạn vừa được xem và đàm thoại.

**+ Hình ảnh 1: Cô cho trẻ quan sát hình ảnh trường mầm non của bé.**

- Đây là hình ảnh gì?

- Trường mầm non con đang học có tên là gì?

- Địa chỉ của trường mầm non con học ở đâu?

-> Trường Mầm non các con đang học có tên là trường mầm non Prao Tà Lu, địa chỉ của trường chúng mình ở tổ dân phố Gừng, thị trấn Prao huyện Đông Giang tỉnh Quảng Nam các con đang học ở diểm lẻ thôn Aréh Đhrồng các con nhớ chưa nào?

**+ Hình ảnh 2: Cô cho trẻ quan sát các bạn nhỏ đang chơi trò chơi**

**-**Nhóm nào vừa nhận bức tranh này? Các con hãy chia sẻ về bức tranh đội mình vừa thảo luận nào?

- Các bạn đang làm gì?

->Trường mầm non luôn là nơi có khung cảnh rất đẹp, sân trường có rất nhiều đồ chơi cho các bạn thỏa sức vui chơi đấy các con ạ

**+ Hình ảnh 3: Hình ảnh cô giáo và các bạn**

**-**Bạn nào có nhận xét về bức tranh này? Đây là bức tranh gì?

- Lớp học của con có tên là gì?

- Cô giáo và các bạn đang làm gì?

- Con hãy kể tên cô giáo và các bạn?

- > Trong trường mầm non có cô giáo và rất nhiều các bạn, các con sẽ được cô giáo hướng dẫn học, ăn, ngủ và vui chơi.

- Con thích hoạt động nào nhất ở trường mầm non?

GD: Trường mầm non là nơi chúng mình được học tập và vui chơi cùng với cô giáo và các bạn, có rất nhiều điều bổ ích khi chúng mình học tập ở mầm non các con nhớ ăn giỏi, ngủ ngoan và học tập thật tốt nhé.

**c. Hoạt động 3:**

**\* Trò chơi 1: Bé nhanh trí**

- Cách chơi: cô chia lớp làm 2 tổ, mỗi tổ đứng xếp thành 1 hàng, khi có hiệu lệnh của cô lần lượt từng bạn sẽ lên chọn 1 lô tô về các đồ chơi trong trường mầm non và gắn lên bảng.

- Luật chơi: sau 1 ban nhạc đội nào gắn được nhiều hơn thì chiến thắng.

- Cho trẻ chơi: 1 – 2 lần

- Cô nhận xét, khen trẻ.

**\* Trò chơi 2**: **“ Ai nhanh, bạn trai hay bạn gái”**

 - Cách chơi: Trẻ đi xung quanh lớp và hát các bài hát trong chủ đề trường mầm non như: Trường chúng cháu là trường mầm non , Ngày vui của bé,...Khi có hiệu lệnh tạo nhóm thì bạn trai chạy về ô hình tròn, bạn gái chạy về ô hình vuông ( hoặc ngược lại). Sau mỗi lần chơi, cô nhận xét và động viên trẻ. Cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

- Cô nhận xét, khen trẻ.

**\* Kết thúc :**

**-** Trẻ hát “Trường chúng cháu là trường ầm non” ra ngoài.

**VI. VỆ SINH, ĂN, NGỦ:**

- Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn.

- Cho trẻ ăn. Nhắc nhở trẻ trong khi ăn. Cho trẻ rửa mặt, đánh răng sau khi ăn.

- Cho trẻ ngủ.

**VII . HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Luyện kỹ năng trả lời câu hỏi diễn đạt mạch lạc, rõ ràng.

**-** Vui học kismat.

- Tăng cường Tiếng Việt: Cô giáo (angăh daug); các cháu (paniên)

**VIII. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé vui đến trường**

*Thứ ba ngày 24 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ:**

- Cô đón trẻ nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trao đổi với phụ huynh tình hình ở nhà của bé.

-Xem tranh về hoạt động của cô trong trường.

- Sưu tầm tranh ảnh về trường mầm non.

- Chơi các góc. Xem video.

**II. THỂ DỤC BUỔI SÁNG:**

- Cho trẻ tập các động tác thể dục cùng cô theo nhạc bài hát “Dậy đi thôi”.

**III. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**1. Góc xây dựng: Xây trường mầm non của bé; Xây khu vui chơi của bé**

**- Mục đích:**

+ Trẻ biết tham gia vào trò chơi. Biết xây thành ngôi trường.

**- Chuẩn bị:**

+ Đồ dùng xây dựng,gạch,hàng rào,cây nhựa…

**- Tiến hành:**

+ Cho trẻ chọn vai chơi. Trẻ tiến hành chơi.

**2. Góc phân vai**: **Cô giáo, gia đình, người bán hàng.**

- **Chuẩn bị:**

+ Dụng cụ học tập, đồ dùng bán hàng.

**3. Góc học tập**: **Xem tranh ảnh, đọc thơ, đọc truyện về trường mầm non.**

- **Chuẩn bị:** Tranh ảnh, thơ, truyện.

**4. Góc nghệ thuật: Tô tranh, vẽ, nặn, xé dán về trường mầm non**

- **Chuẩn bị:** - Bút màu, tranh, hồ dán, đất nặn, bút chì...

**5.** **Góc thiên nhiên**:Tưới nước cho cây

- **Chuẩn bị**: Đồ dùng tưới nước,cây.

**IV. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

- Quan sát thời tiết.

- Thăm quan, trò chuyện về khu vui chơi ở trường MN

\* Mục đích: Giúp trẻ biết về các khu vui chơi của trường và tên gọi của nó

- Trò chơi học tập: Nhảy vào ô.

- Chơi tự do.

**V. HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**Hoạt động: Làm quen văn học**

**Đề tài: Thơ “Gà học chữ”**

**1 .Mục đích yêu cầu:**

1. **Kiến thức:**

- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả.

- Trẻ thuộc thơ, biết đọc diển cảm.

- Qua bài thơ trẻ biết được quá trình đi học của gà mái gà trống.

1. **Kỹ năng:**

- Rèn trẻ khả năng nghe, ghi nhớ.

- Phát triển ngôn ngữ và rèn trẻ trả lời 1 cách đầy đủ câu.

**c. Giáo dục:**

- Trẻ hứng tham gia học

- Giáo dục trẻ ham muốn học, hứng thú khi đến trường mầm non.

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức:** Trong lớp

**b. Đồ dùng:**

\* Đồ dùng của cô :

- Hình ảnh popoint bài thơ Gà học chữ, tranh thơ, các câu hỏi đàm thoại

- Nhạc bài hát: Ngày vui của bé.

\* Đồ dùng của trẻ :

- Trang phục gọn gàng

**3.Tiến hành tổ chức hoạt động:**

**a. Hoạt động 1**:

- Cho lớp hát: “Ngày vui của bé”:

+ Các con vừa hát bài hát nói về điều gì?

+ Khi đến trường các con thấy như thế nào?

- Đến trường có bạn bè, có cô giáo và được cô dạy cho các con học hát, học chữ...Từ những ngày đầu đến lớp, cô giáo đã dỗ dành yêu thương dạy cho các con những nét chữ đầu tiên, và để không phụ lòng dạy dỗ của cô, các bạn nhỏ rất  chăm ngoan học giỏi. Thi đua nhau trong học tập và lớp mình có rất nhiều bạn học rất ngoan đấy và cô biết có một lớp học mà ở đó cũng có cô và các bạn nhưng đó là lớp học của các bạn gà, bây giờ các con cùng chú ý lắng nghe cô đọc bài thơ “Gà học chữ” của tác giả Phan Trung Hiếu để xem cô giáo đã dạy cho các bạn điều gì và các bạn gà học như thế nào nhé.

**b. Hoạt động 2:**

**Đọc diễn cảm bài thơ**

- Cô đọc lần 1 : Kết hợp cử chỉ, điệu bộ minh hoạ bài thơ ‘ Gà học chữ’

+ Chúng mình vừa nghe cô đọc bài thơ có tên là gì ?

+ Bài thơ do ai sáng tác ?

- Bài thơ sẽ hay và hấp dẫn hơn khi cô đọc kết hợp với các hình ảnh minh hoạ, chúng mình cùng lắng nghe cô đọc bài thơ 1 lần nữa nhé.

+ Cô đọc lần 2 kết hợp với các hình ảnh minh hoạ.

Bài thơ nói về hai bạn gà trống và gà mái mơ ngày đầu tiên đến lớp cô dạy chữ O, Gà trống không luyện chữ, nên chữ xiêu vẹo rất xấu. Còn gà mái mơ chăm chỉ luyện chữ cả đêm. Đến khi nộp bài cho cô chữ O của gà mái tròn như quả trứng rất đẹp, ai ai cũng thèm.

+ Lần 3: Trích dẫn:

- Đoạn 1: Từ: “Ngày đầu........rơm nằm”

- Cô cùng trẻ quan sát tranh và tìm hiểu về nội dung bức tranh

- Tác giả miêu tả khi cô dạy đọc chữ thì chú Gà Trống thì đọc được, đọc to rõ ràng và thương cho cô gà mái không biết đọc mà lại tìm ổ nằm.

- Đọan 2: Từ: “Đến môn......cũng thèm”

- Cô cùng trẻ đàm thoại về nội dung bức tranh.

- Đến môn tập viết thì sao?

- Đến môn tập viết thì gà Trống không biết viết, nét chữ xiêu vẹo hàng thấp hàng cao. Còn gà Mái thì viết chữ o rất tròn và đẹp ai cũng thích.

- Bài thơ đã kể về những chú gà rất chăm ngoan học giỏi và biết vâng lời cô giáo. Qua bài thơ này tác giả khuyên bảo các con phải siêng năng chăm chỉ học tập và biết vâng lời cô giáo.

**Đàm thoại**

- Ai có thể nhắc lại tên bài thơ giúp cô nào ?

- Ngày đầu đến lớp, cô giáo đã dạy các bạn học chữ gì ?

- Khi học chữ, các bạn vừa được đánh vần, vừa được học viết

- Giờ đánh vần, gà trống học như thế nào ?

- Còn gà mái thì sao ?

Khi tập viết, chữ của gà trống viết thế nào ?

- Giải thích từ ‘xiêu vẹo’ : ý là chữ viết không được thẳng đẹp, mà nghiêng lệc nhiều hướng khác nhau.

- Chữ viết của gà mái ra sao ?

- Vì sao chữ của gà mái lại đẹp hơn, ai ai cũng thích ?

- Vậy con nên học theo bạn nào ?

Giáo dục:  Muốn có được kết quả tốt trong học tập cũng như công việc trong cuộc sống, chúng ta phải thường xuyên chăm chỉ luyện tập, chịu khó, lắng nghe cô giảng bài chúng mình đã nhớ chưa nào.

**Trẻ đọc thơ**

\* Trò chơi: “Thi giọng đọc thơ hay”

- Cả lớp đọc cùng cô 2 lần

- 3 tổ lên đọc luân phiên từng câu

- Nhóm, cỏ nhân lên đọc bằng hình ảnh, động tác minh họa

- Cả lớp đứng dậy đọc làm một số động tác minh hoạ.

- Sau mỗi lần đọc cô chú ý sữa sai và nhận xét tuyên dương trẻ.

**c. Hoạt động 3:**

**Trò chơi**: **“Tìm nơi trú ẩn”.**

- Luật chơi, cách chơi: Cô chuẩn bị rất nhiều các bức tranh rời (vẽ cảnh các bạn nhỏ đang học) và bây giờ các con hãy thi đua nhau để ghép những bức tranh này lại thành 1 bức tranh hoàn chỉnh trong thời gian 3 phút đội nào ghép nhanh và đúng thì phần thắng thuộc về đội đó

- Cô cho trẻ chơi

- Cô bao quát trẻ chơi

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

**\* Kết thúc :**

**-** Trẻ hát “Vui đến trường” ra ngoài.

**VI. VỆ SINH, ĂN, NGỦ:**

- Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn.

- Cho trẻ ăn. Nhắc nhở trẻ trong khi ăn. Cho trẻ rửa mặt, đánh răng sau khi ăn.

- Cho trẻ ngủ.

**VII . HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Luyện kỹ năng đọc thơ to rõ ràng.

+ Trả lời được câu hỏi của cô.

**ÂM NHẠC:** Vui đến trường.

\* Mục đích: + Trẻ biết tên, tác giả và thuộc bài hát

+ Biết vận động và cảm thụ âm nhạc

- Tăng cường tiếng Việt: đọc (đók); múa (muôq); gà (atưch)

**VIII. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé vui đến trường**

*Thứ tư ngày 25 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ:**

- Cô đón trẻ nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trao đổi với phụ huynh tình hình ở nhà của bé.

-Xem tranh về hoạt động của cô trong trường.

- Sưu tầm tranh ảnh về trường mầm non.

- Chơi các góc. Xem video.

**II. THỂ DỤC BUỔI SÁNG:**

- Cho trẻ tập các động tác thể dục cùng cô theo nhạc bài hát “Dậy đi thôi”.

**III. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**1. Góc học tập: Xem tranh ảnh, đọc thơ, đọc truyện về trường mầm non.**

**- Mục đích:**

+ Trẻ biết xem tranh và biết về nội dung bức tranh .

**- Chuẩn bị:** Tranh ảnh, thơ, truyện

**- Tiến hành:**

+ Trẻ vào góc chơi. Trẻ xem tranh và trò chuyện. Cô quan sát động viên trẻ.

**2. Góc xây dựng: Xây trường mầm non của bé; Xây khu vui chơi của bé**

**- Chuẩn bị:**

+ Đồ dùng xây dựng,gạch,hàng rào,cây nhựa…

**3. Góc phân vai**: **Cô giáo, gia đình, người bán hàng.**

- **Chuẩn bị:**

+ Dụng cụ học tập, đồ dùng bán hàng.

**4. Góc nghệ thuật: Tô tranh, vẽ, nặn, xé dán về trường mầm non**

- **Chuẩn bị:** - Bút màu, tranh, đất nặn, bút chì, hồ dán...

**5.** **Góc thiên nhiên**:Tưới nước cho cây

- **Chuẩn bị**: Đồ dùng tưới nước,cây.

**IV. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện về khu cát nước trong trường MN.

\* Mục đích: Cháu biết chơi cát không ném lên bạn và chơi xong phải rửa tay sạch sẽ.

- TCVĐ: Đổ nước vào chai.

- Chơi tự do

**V. HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**Hoạt động: Làm quen chữ cái**

**Đề tài: Bé chơi với nhóm chữ o ô ơ**

1. **.Mục đích yêu cầu:**
2. **Kiến thức:**

- Trẻ nắm được cách chơi, luật chơi của các trò chơi với chữ cái o, ô, ơ.

- Trẻ phát âm đúng chữ cái o, ô, ơ và nhận ra chữ cái o, ô, ơ trong các từ qua các trò chơi.

- Trẻ phân biệt chữ cái o, ô, ơ qua đặc điểm cấu tạo của chúng thông qua trò chơi: Thi xem ai nhanh, Cùng nhau tạo dáng, thử tài thông minh.

1. **Kỹ năng:**

- Phát triển kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho trẻ thông qua các trò chơi.

- Rèn khả năng phản ứng nhanh với hiệu lệnh, khả năng quan sát và chú ý cho trẻ.

**c. Giáo dục:**

- Trẻ hứng tham gia học

- Giáo dục trẻ ham muốn học, hứng thú khi đến trường mầm non.

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức:** Trong lớp

**b. Đồ dùng:**

- Trò chơi

- Thẻ chữ o ô ơ, a ă ă

**3.Tiến hành tổ chức hoạt động:**

**a. Hoạt động 1**:

- Cô cho trẻ hát “ Bài hát o ô ơ”

- Chúng mình hát bài hát gì?

- Trong bài hát nhắc đến có những chữ cái gì mà chúng mình đã học?

- Cô mời tất cả lớp mình tham gia vào chương trình “ Vui cùng chữ cái”

**b. Hoạt động 2:**

**\* Trò chơi 1 :**  **“ Xúc xắc kỳ diệu”.**

- Cách chơi: Cho trẻ ngồi thành vòng tròn .Khi cô tung xúc xắc chữ cái nào thì cả lớp đọc to chữ cái đó lên. Kêt thúc trò chơi cô động viên khen ngợi trẻ.

- Cô cho trẻ chơi

- Cô bao quát trẻ chơi

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

\* **Trò chơi 2: “Đi tìm mật mã**“

Cách chơi: Cô sẽ chia lớp thành 3 đội.  Cô có 3 thẻ mật mã, Cô sẽ truyền mật mã cho ba bạn đầu hàng các cần cần ghi nhớ mật khẩu của đội mình sau đó nói nhỏ vào tai bạn thứ 2 , bạn thứ 2 nói nhỏ vào tai bạn thứ 3.... cứ như thế cho đến bạn cuối cùng phải tìm được mật mã mà các bạn vừa truyền tin. nếu không tìm được mật mã thì đội đó sẽ thua cuộc

- Cô cho trẻ chơi

- Cô bao quát trẻ chơi

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

\***Trò chơi 3: “Bàn tay khéo léo”**

Cách chơi: Tạo hình nhóm chữ o,ô,ơ trên các nguyên vật liệu có sẵn: hột, hạt

- Cô cho trẻ chơi

- Cô bao quát trẻ chơi

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

\* **Trò chơi 4: "Cùng nhau tạo dáng"**

Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 nhóm vòng tròn nhỏ , các nhóm sẽ hội ý với nhau và lên tạo dáng chữ theo nhóm của mình thì trẻ sẽ tạo thành chữ đó cùng các bạn trong nhóm của mình.

- Cô cho trẻ chơi

- Cô bao quát trẻ chơi

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

**\* Kết thúc :**

**-** Trẻ hát “Trường chúng cháu là trường mầm non” ra ngoài.

**VI. VỆ SINH, ĂN, NGỦ:**

- Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn.

- Cho trẻ ăn. Nhắc nhở trẻ trong khi ăn. Cho trẻ rửa mặt, đánh răng sau khi ăn.

- Cho trẻ ngủ.

**VII . HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Luyện kỹ năng phát âm đúng nhóm chữ o, ô, ơ.

**-** Tăng cường tiếng việt: phát âm, đọc (đók); chơi (bloon)

**VIII. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé vui đến trường**

*Thứ năm ngày 26 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ:**

- Cô đón trẻ nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trao đổi với phụ huynh tình hình ở nhà của bé.

-Xem tranh về hoạt động của cô trong trường.

- Sưu tầm tranh ảnh về trường mầm non.

- Chơi các góc. Xem video.

**II. THỂ DỤC BUỔI SÁNG:**

- Cho trẻ tập các động tác thể dục cùng cô theo nhạc bài hát “Dậy đi thôi”.

**III. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**1. Góc nghệ thuật: Tô tranh, vẽ, nặn, xé dán về trường mầm non**

- **Mục đích :**

+ Trẻ biết cách cầm bút tô trường mầm non.

- **Chuẩn bị:** - Bút màu, tranh, đất nặn, hồ dán , bút chì...

- **Tiến hành:**

+ Trẻ vào góc thực hiện. Cô quan sát hướng dẫn.

**2. Góc học tập: Xem tranh ảnh, đọc thơ, đọc truyện về trường mầm non.**

**- Chuẩn bị:** Tranh ảnh, thơ, truyện

**3. Góc xây dựng: Xây trường mầm non của bé; Xây khu vui chơi của bé**

**- Chuẩn bị:**

+ Đồ dùng xây dựng,gạch,hàng rào,cây nhựa…

**4. Góc phân vai**: **Cô giáo, gia đình, người bán hàng.**

- **Chuẩn bị:**

+ Dụng cụ học tập, đồ dùng bán hàng.

**5.** **Góc thiên nhiên**:Tưới nước cho cây

- **Chuẩn bị**: Đồ dùng tưới nước,cây.

**IV. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện về các cô trong trường MN.

\* Mục đích: Trẻ biết các tên một số các cô giáo, cô nhân viên, cô phụ bếp, biết công việc của các cô hàng ngày.

- Trò chơi học tập: Thỏ đổi chuồng

- Chơi tự do.

**V. HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**Hoạt động: Tạo hình**

**Đề tài: Vẽ và tô màu trường mầm non**

**1 .Mục đích yêu cầu:**

1. **Kiến thức:**

- Trẻ biết tên, đặc điểm của trường mầm non thông qua sản phẩm của mình.

- Trẻ biết phối hợp kỹ năng vẽ các nét ngang, dọc, xiên, thẳng…để vẽ trường mầm non tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.

1. **Kỹ năng:**

- Phát triển tính sáng tạo cho trẻ.

- Rèn kỹ năng vẽ, tô màu, ngồi đúng tư thế.

**c. Giáo dục:**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

- Trẻ biết yêu mến trường mầm non, giữ gìn trường lớp sạch đẹp.

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức:** Trong lớp

**b. Đồ dùng:**

\* Đồ dùng của cô:  - Tranh vẽ “ Trường mầm non” của cô và của các anh chị.

                                - Giá treo tranh

  \* Đồ dùng của trẻ: - Giấy A4, bút màu.

                                  - Bàn ghế

**3.Tiến hành tổ chức hoạt động:**

**a. Hoạt động 1**:

- Cho trẻ hát bài  “ Trường chúng cháu là trường mầm non”

 - Trò chuyện về chủ đề :

 Hôm nay, cô tổ chức cuộc thi vẽ trường mầm non, các con có thích không?

Cô cháu mình cùng đọc bài thơ “ Bập bênh” để đi xem tranh nhé!

**b. Hoạt động 2:**

**Quan sát và đàm thoại tranh mẫu**

- Để chào đón năm học mới, trường mầm non Tề Lỗ mở một cuộc triển lãm tranh ảnh về trường mầm non.

- Cho trẻ đi đến cuộc triển lãm tranh kết hợp với hát theo nhạc.

- Cô hướng trẻ quan sát vào từng tranh và hỏi trẻ.

- Cô đưa tranh mẫu 1 ra cho trẻ quan sát và trao đổi:

+ Cô vẽ ngôi trường chúng ta có mấy tấng? Mấy phũng học? ( 1- 2 trẻ kể)

+ Cô vẽ các phòng học như thế nào?

+ Sân trường có gì?

+ Cô tô màu cho bức tranh như thế nào?

+ Để cho bức tranh đẹp cô còn làm gì đây?

- Cô đưa tranh mẫu 2 ra cho trẻ quan sát và trao đổi:

+ Bức tranh này cô vẽ ngôi trường như thế nào?

+ Sân trường có gì?

+ Phía trước sân trường cô vẽ gì đây?

+ Bên trên ngôi trường cô vẽ gì?

- Cô đưa tranh mẫu 3 ra cho trẻ quan sát và trao đổi:

+ Bức tranh này cô vẽ ngôi trường có những gì?

+ Các bạn nhỏ đang làm gì?

+ Trên sân trường còn có gì?

+ Chúng mình thấy cô tô màu bức tranh ntn?

- Tương tự cô cho trẻ quan sát nhận xét 1;2 tranh khác

**\* Hỏi trẻ về ý tưởng**

- Con sẽ vẽ bức tranh về trường mầm non ntn?

+ Trong trường mầm non con sẽ vẽ những gì?

+ Các lớp học con vẽ như thế nào?Tô màu như thế nào?

+ Những vật ở xa con sẽ vẽ như thế nào? ngược lại?

- Con sẽ dùng những màu sắc nào để tô màu?

- GD trẻ khi vẽ cần giữ gìn sản phẩm, vẽ đẹp và có sáng tạo.

**\* Trẻ thực hiện**

- Cô nhắc trẻ ngồi đúng tư thế và cầm bút đúng cách.

- Cô mở nhạc chủ đề để trẻ vừa nghe nhạc vừa vẽ, cô bao quát và giúp đỡ trẻ khi gặp khó khăn, gợi ý để trẻ mở rộng nôi dung vẽ và cách bố cục trong tranh, cách tô màu.

**c. Hoạt động 3: Trưng bày và nhận xét sản phẩm**

- Cho trẻ mang tranh lên trưng bày.

- Cô gợi ý để trẻ nhận xét tranh của bạn, của mình:

+ Con thích tranh nào nhất? Vì sao?Tranh của con đâu? Con vẽ bức tranh của mình như thế nào?

+ Cô nhận xét chung: Tuyên dương những trẻ vẽ đẹp theo chủ đề, tô màu hài hoà, bố cục cân đối.

**\* Kết thúc :**

**-** Trẻ hát “Vui đến trường” ra ngoài.

**VI. VỆ SINH, ĂN, NGỦ:**

- Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn.

- Cho trẻ ăn. Nhắc nhở trẻ trong khi ăn. Cho trẻ rửa mặt, đánh răng sau khi ăn.

- Cho trẻ ngủ.

**VII . HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Luyện cho trẻ kỹ năng tạo hình sáng tạo.

**\* Thể dục:** Đi trên dây thể dục.

+ Mục đích:

- Trẻ biết thực hiện vận động đi trên dây.

- Trẻ hiểu nội dung bài  tập rèn sự chú ý, khéo léo khi thực hiện vận động.

- Trẻ biết kết hợp tay,chân, mắt đi thẳng  trên dây không đi lệch ra ngoài.

- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân và cơ thể khỏe mạnh.

- Trẻ có tinh thần đoàn kết giúp đỡ bạn bè

- Tăng cường tiếng việt: đi (vối, lớt); trên (piêng); dây (angón)

**VIII. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé vui đến trường**

*Thứ sáu ngày 27 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ:**

- Cô đón trẻ nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trao đổi với phụ huynh tình hình ở nhà của bé.

-Xem tranh về hoạt động của cô trong trường.

- Sưu tầm tranh ảnh về trường mầm non.

- Chơi các góc. Xem video.

**II. THỂ DỤC BUỔI SÁNG:**

- Cho trẻ tập các động tác thể dục cùng cô theo nhạc bài hát “Dậy đi thôi”.

**III. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**1. Góc thiên nhiên:Tưới nước cho cây**

**- Mục đích:** Trẻ biết dùng các dụng cụ để tưới nước cho cây.

**- Chuẩn bị:** Đồ dùng tưới nước,cây.

**- Tiến hành:** Trò chuyện về góc chơi, trẻ tưới nước cho cây.

**2. Góc nghệ thuật: Tô tranh, vẽ, nặn, xé dán về trường mầm non**

- **Chuẩn bị:** - Bút màu, tranh, đất nặn, hồ dán , bút chì...

**3. Góc học tập: Xem tranh ảnh, đọc thơ, đọc truyện về trường mầm non.**

**- Chuẩn bị:** Tranh ảnh, thơ, truyện

**4. Góc xây dựng: Xây trường mầm non của bé; Xây khu vui chơi của bé**

**- Chuẩn bị:**

+ Đồ dùng xây dựng,gạch,hàng rào,cây nhựa…

**5. Góc phân vai**: **Cô giáo, gia đình, người bán hàng.**

- **Chuẩn bị:**

+ Dụng cụ học tập, đồ dùng bán hàng.

**IV. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện với trẻ về cây cảnh xung quanh trường

\* Mục đích: Trẻ biết tên các loại cây và công dụng của nó. Biết cách bảo vệ và chăm sóc cây

- TCVĐ: Mèo đuổi chuột

- Chơi tự do

**V. HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**Hoạt động: Làm quen với toán**

**Đề tài: Ôn số lượng 1,2. Ôn so sánh chiều dài**

1. **.Mục đích yêu cầu:**
2. **Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết được các nhóm đồ vật có số lượng 1 và 2, nhận biết được chữ số.

  - Nhận biết và so sánh được chiều dài của đối tượng.

1. **Kỹ năng:**

- Thông qua các trò chơi, phát triển các giác quan cho trẻ.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

**c. Giáo dục:**

- Trẻ hứng tham gia học

- Giáo dục trẻ ham muốn học, hứng thú khi đến trường mầm non.

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức:** Trong lớp

**b. Đồ dùng:**

- Các nhóm đồ vật có số lượng là 1 và 2.

 - Các thẻ số 1, 2.

- Mỗi trẻ 1 băng giấy màu đỏ, 3 băng giấy màu xanh (Trong đó có 2 băng giấy dài bằng băng giấy màu đỏ, băng giấy còn lại ngắn hơn), 3sợi dây len ( trong đó 2 dây dài bằng băng giấy đỏ, 1 dây ngắn hơn)

- Độ chênh lệch của băng giấy, dây len nhỏ hơn 1 cm.

- Đồ dùng của cô giống của trẻ.

**3.Tiến hành tổ chức hoạt động:**

**a. Hoạt động 1**:

Cho trẻ hát bài: " Ngày vui của bé"

Hỏi trẻ: Chúng mình vừa hát bài gì?

Sau thời gian nghỉ hè chúng mình tới trường mầm non thấy có điều gì?

- Cho trẻ tìm xung quanh lớp xem có những đồ chơi nào có số lượng là 1cái và 2 cái.

- Cho trẻ đếm số tiếng vỗ tay

- Cô vỗ tay cho trẻ đếm và vỗ theo.

**b. Hoạt động 2:**

**\* Luyện tập nhận biết số lượng 1-2, nhận biết số 1-2.**

- Hôm nay cũng có 1 bạn búp bê đến thăm lớp mình

- Cô đặt 1 búp bê.Có bao nhiêu bạn búp bê

- Các con quan sát xem trên cơ thể cơ thể búp bê có cái gì có số lượng 1, cái gì có số lượng 2.

- Giờ chúng mình cùng búp bê học hát nhé!

- Búp bê đi học cũng mang theo đầy đủ dụng cụ học tập nữa đấy. Cô gắn 1 quyển vở.

- Tương ứng với 1 quyển vở cô có số 1.

- Cô gắn số 1. Cô nói cấu tạo của số 1.

- Búp bê đi học cũng mang theo bút chì nữa đấy.

- Cô gắn 2 bút chì. Lớp đếm cùng cô.

- Tương ứng với 2 bút chì cô có số mấy?

- Cô gắn số 2. Cô đọc mẫu. (Cho trẻ đọc số 2)

- Cô nói cấu tạo của số 2.

- Cho trẻ nhắc lại.

**\* Luyện tập so sánh chiều dài.**

- Cô phát đồ dùng cho trẻ. Cho trẻ tìm xem có mấy băng giấy màu xanh ngắn hơn băng giấy màu đỏ?

- Có mấy sợi dây ngắn hơn băng giấy màu đỏ?

- Cho trẻ nhắc lại: Có mấy băng giấy ngắn hơn băng giấy màu đỏ? Có mấy sợi dây ngắn hơn băng giấy màu đỏ?

- Cho cả lớp chọn thẻ số 1 và giơ lên sau đó đặt vào chỗ băng giấy hoặc sợi dây.

- Cho trẻ tìm sợi dây dài bằng băng giấy đỏ ( Cho trẻ so sánh và nói có 2 sợi dây dài bằng băng giấy đỏ)

- Cho trẻ tìm băng giấy xanh dài bằng băng giấy đỏ.

- Hỏi trẻ : Có mấy sợi dây dài bằng băng giấy đỏ?

- Có mấy băng giấy xanh dài bằng băng giấy đỏ?

- Cho trẻ chọn thẻ số 2 giơ lên( Cho trẻ kiểm tra lẫn nhau)

- Cho trẻ đặt thẻ số 2 cạnh băng giấy và sợi dây.

- Cô giơ một số đồ chơi có số lượng là 1 và 2 cho trẻ chọn thẻ số và giơ lên.

- Cho trẻ tìm xung quanh lớp xem có những đồ chơi nào có số lượng là 1cái và 2 cái.

- Cô vỗ tay cho trẻ đếm và vỗ theo.

- Cô gõ trống lắc, trẻ nhặt đồ vật đưa lên và đếm

- Cô gõ, trẻ đưa ngón tay.

- Chơi so sánh chiều dài của các vật xung quanh

**c. Hoạt động 3:**

**\* Trò chơi 1: Ai nhanh nào.**

- Cách chơi: Một số trẻ cầm dây, 1 sợi dây hoặc 2 sợi dây. Một số trẻ cầm thẻ số 1 hoặc 2. Cho trẻ đi xung quanh lớp khi có hiệu lệnh “tìm bạn” thì các bạn tìm nhau, bạn có số thẻ bao nhiêu tìm bạn có số dây tương ứng.

- Luật chơi; Ai chậm chân không tìm được bạn phải nhảy lò cò.

- Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần.

- Cô cho trẻ chơi

- Cô bao quát trẻ chơi

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

**\* Trò chơi 2: Thi xem ai nối nhanh.**

- Cho trẻ chơi nối nhóm đồ vật với chữ số tương ứng trong tranh.

- Cô cho trẻ chơi

- Cô bao quát trẻ chơi

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

**\* Kết thúc :**

**-** Trẻ hát “Vui đến trường” ra ngoài.

**VI. VỆ SINH, ĂN, NGỦ:**

- Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn.

- Cho trẻ ăn. Nhắc nhở trẻ trong khi ăn. Cho trẻ rửa mặt, đánh răng sau khi ăn.

- Cho trẻ ngủ.

**VII . HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Luyện kỹ năng đếm, so sánh chiều dài.

- Tăng cường tiếng việt: đếm (dap); dài (dưl)

**VIII. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\***